TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *C, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 347/2020/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Văn K, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L giữ N nội dung yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 18/6/2020.

[2]. Về con chung: Anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L thỏa thuận thống nhất giao một con chung tên Lê Phúc N, sinh ngày 08/6/2016 cho anh Lê Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Lê Thị Kim L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

[3]. Về cấp dưỡng: Chị Lê Thị Kim L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do anh Lê Văn K chưa có yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí: Anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L mỗi người tự nguyện chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét thấy việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung*: Giao cho anh Lê Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung tên Lê Phúc N, sinh ngày 08/6/2016.

Chị Lê Thị Kim L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về cấp dưỡng:* Chị Lê Thị Kim L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do anh Lê Văn K chưa có yêu cầu.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L mỗi người đã nộp 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005629, 0005633 ngày 10/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên anh Lê Văn K và chị Lê Thị Kim L đã thi hành xong phần lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Văn Phúc